

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THỊ XÃ BẾN CÁT
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ CHÁNH PHÚ HÒA

KẾ HOẠCH
CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG
(giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn 2025)

Chánh Phú Hòa, ngày 05 tháng 9 năm 2015

KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC
Phát triển Trường THCS Chánh Phú Hòa
Giai đoạn 2015-2020 và tầm nhìn đến năm 2025

Trường THCS Chánh Phú Hòa được thành lập năm 1990. Đến nay, trải qua gần 30 năm phấn đấu trường thành, tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường luôn đoàn kết một lòng hoàn thành tốt sứ mệnh lịch sử "trồng người" lao mà Đảng và Nhà nước giao phó, là địa chỉ tin cậy của các bậc cha mẹ học sinh.

Cùng với sự cố gắng nỗ lực của thầy và trò, sự quan tâm chỉ đạo của các cấp các ngành, chính quyền địa phương, năm học 2015-2016 nhà trường vinh dự được đón nhận danh hiệu trường đạt chuẩn Quốc gia. Nhà trường đã, đang ngày càng khẳng định vị thế và uy tín trước các cấp lãnh đạo và nhân dân.

Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đoạn 2015-2020 tầm nhìn đến năm 2025 nhằm xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết sách của Hội đồng trường và hoạt động của Ban giám hiệu cũng như toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh nhà trường.

Xây dựng và triển khai kế hoạch chiến lược của trường THCS Chánh Phú Hòa là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Đảng và chính sách của Nhà nước về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường THCS trong thị xã Bến Cát xây dựng ngành giáo dục của nhà phát triển theo kịp yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của đất nước, hội nhập với các nước khu vực và thế giới.

1. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1.1. Số lượng CBGVNV

TT	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số giáo viên				
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ		
							>DH	DH	CD
1	CBQL	3	1	3	3		3		
2	GVDL	35	25	15	35		20	15	
3	Kế toán	1	1		1		1		
4	Y tế	1	1		1				1

5	Văn thư	1	1		1					1
6	TPTD	1	1		1				1	
7	TTDL	1	1		1			1		
8	Thư viện	1	1		1			1		
9	Thiết bị	1	1		1				1	
10	Bảo vệ	3				3				3
11	Phục vụ	2	2			2				2
	TỔNG CỘNG	50	35	18	45	5		26	17	7

1.2.3. Về cơ sở vật chất năm học 2015-2016

- Phòng học kiên cố: 16 sử dụng cho 16 lớp.
- Khu hành chính (Phòng làm việc): 08 phòng.
- Phòng thiết bị: 01; Phòng thí nghiệm thực hành: 05; phòng học bộ môn:

13.

- Thư viện gồm 01 phòng (phòng đọc giáo viên, phòng làm việc của cán bộ thư viện và kho phòng đọc học sinh).

- Bàn ghế học sinh và bàn ghế giáo viên được trang bị đầy đủ.

- Công trình phụ:

+ Nhà xe GV: 01; Nhà xe HS: 01

+ Công trình vệ sinh: 13.

Cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có đáp ứng được yêu cầu dạy học, các hoạt động giáo dục và công tác quản lý;

Tính đến năm 2020, dân số phường Chánh Phú Hòa tăng nên số lượng học sinh cũng tăng theo, số phòng học hiện có vẫn có thể đáp ứng được nhu cầu học tập 02 buổi/ngày.

2. Phân tích mặt mạnh, mặt yếu

2.1. Mặt mạnh

- Nhà trường có đội ngũ cán bộ, giáo viên và nhân viên đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm và cầu tiến; đảm bảo đủ số lượng và 100% đạt chuẩn đào tạo, trong đó trên chuẩn chiếm 20/35 tỉ lệ 57,14%.

- Công tác tổ chức quản lý của BGH: Có tầm nhìn, làm việc khoa học, sáng tạo. Kế hoạch dài hạn, trung hạn và ngắn hạn có tính khả thi, sát thực tế. Công tác tổ chức triển khai kiểm tra đánh giá sâu sát, thực chất và đổi mới. Được sự tin tưởng cao của cán bộ, giáo viên, công nhân viên và cha mẹ học sinh nhà trường. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, gắn bó với nhà trường, có ý thức rèn luyện, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Học sinh có truyền thống hiếu học, có nền nếp, ngoan, có động cơ học tập tốt. Luôn được quan tâm chăm sóc của gia đình, địa phương. Tỉ lệ học sinh lên lớp và tốt nghiệp THCS hàng năm đạt trên 95%.

2.2. Hạn chế

- Tổ chức quản lý của Ban Giám hiệu: Đánh giá chất lượng chuyên môn của giáo viên còn mang tính động viên, phần công tác chưa phù hợp với năng lực, trình độ, khả năng của một số ít giáo viên.

- Đội ngũ giáo viên, nhân viên: Chất lượng giảng dạy của giáo viên chưa đồng đều, một số giáo viên chưa đầu tư nhiều cho chuyên môn nghiệp vụ, ngại đổi mới. Trình độ Ngoại ngữ, Tin học của cán bộ giáo viên còn hạn chế nhất là đối với những giáo viên lớn tuổi khó khăn trong việc vận dụng những phương pháp dạy học hiện đại.

- Chất lượng học sinh: Còn một bộ phận học sinh chưa chăm học, chưa được gia đình quan tâm sát sao.

- Cơ sở vật chất: Thiếu nhà đa năng, sân chơi, bãi tập diện tích nhỏ.

3. Thời cơ

- Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của thị xã Bến Cát, lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo, Đảng ủy, UBND phường Chánh Phú Hòa và Ban đại diện Cha mẹ học sinh.

- Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, một số gia đình có thu nhập cao, ý thức trách nhiệm của nhân dân đối với con em ngày càng được nâng cao.

4. Thách thức

- Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phải đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

5. Xác định các vấn đề ưu tiên giải quyết trong giai đoạn tiếp theo

- Đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của mỗi học sinh. Đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Ứng dụng CNTT trong dạy - học và công tác quản lý.

- Đánh giá các hoạt động của nhà trường dựa trên các chuẩn và tiêu chí đánh giá của Bộ GD&ĐT về công tác quản lý, giảng dạy.

B. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. Tầm nhìn

Đến năm 2025 trường THCS Chánh Phú Hòa sẽ trở thành một trong những trường có chất lượng cao của ngành giáo dục thị xã Bến Cát. Là nơi các bậc phụ huynh tin tưởng gửi gắm con em vào học tập, rèn luyện để trở thành công dân tốt.

2. Sứ mệnh

Tạo dựng được môi trường học tập thân thiện, kỷ cương, chất lượng cao để học sinh phát triển toàn diện, có kỹ năng sống và khả năng tiếp tục học lên hoặc đi vào cuộc sống lao động.

3. Hệ thống giá trị cơ bản của nhà trường:

- Đoàn kết - Tinh thần thiện

- Tinh thần trách nhiệm - Sự hợp tác

- Lòng tự trọng - Tinh linh hoạt sáng tạo

- Tính trung thực - Khát vọng vươn tới

C. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG.

1. Mục tiêu

1.1. Mục tiêu tổng quát:

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục tiên tiến phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và thời đại.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

- Mục tiêu ngắn hạn:

Năm học 2016-2017 nhà trường được công nhận trường học thân thiện, học sinh tích cực đạt loại Xuất sắc, xây dựng thư viện Xuất sắc

Năm học 2017-2018 được Sở GD&ĐT tỉnh Bình Dương đánh giá ngoài đạt Cấp độ 3

Trong năm học 2018-2019: Trường đạt đơn vị văn hóa

- Mục tiêu trung hạn:

Năm học 2019-2020 được công nhận tái chuẩn.

- Mục tiêu dài hạn: Đến năm 2025 phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

Chất lượng giáo dục được khẳng định.

Nâng cao chất lượng trường Chuẩn quốc gia, trường học thân thiện, học sinh tích cực.

2. Chỉ tiêu.

2.1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên được đánh giá khá, giỏi trên 80%.

- 100% giáo viên đạt Chuẩn nghề nghiệp ở mức độ Xuất sắc và Khá.

- Số tiết dạy sử dụng công nghệ thông tin từ 20% trở lên. (Môn Tiếng Anh 100%)

- Có 100% giáo viên có trình độ Đại học, sử dụng tốt mạng Internet, khai thác thông tin phục vụ công tác giảng dạy.

- Hiệu trưởng nhà trường đạt Chuẩn hiệu trưởng ở mức Xuất sắc.

2.2. Học sinh

- Qui mô:

+ Lớp học: 11-12 lớp.

+ Học sinh: 600-800 học sinh.

- Chất lượng học tập :

+ Trên 60% học lực khá, giỏi (17% học lực giỏi trở lên)

+ Tỷ lệ học sinh có học lực yếu < 2% không có học sinh kém.

+ Thi đỗ THPT công lập: 90% trở lên

+ Thi học sinh giỏi thị xã các khối lớp: 60%-70% số HS dự thi đạt giải.

+ Có 3 đến 5 học sinh đạt giải cấp Tỉnh/ năm.

- Chất lượng đạo đức, kỹ năng sống.

+ Xếp loại hạnh kiểm: 98% trở lên hạnh kiểm khá, tốt. Không có học sinh hạnh kiểm yếu.

+ Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực, tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, tình nguyện.

2.3. Cơ sở vật chất.

- Dù phòng học, phòng làm việc, phòng phục vụ, các thiết bị phục vụ dạy, học và làm việc đạt chuẩn và trên chuẩn.

- Các phòng Tin học, phòng bộ môn được nâng cấp theo hướng ngày càng hiện đại. Xây dựng phòng tập đa năng, mỗi lớp học có 1 màn hình, 1 máy chiếu đa năng lắp cố định.

- Xây dựng môi trường sư phạm "Xanh - Sạch - Đẹp - An toàn"

3. Phương châm hành động

"Chất lượng giáo dục là uy tín, danh dự của nhà trường"

D. CÁC GIẢI PHÁP CHIẾN LƯỢC

1. Giải pháp chung.

- Tuyên truyền trong CBGV, NV, học sinh, Ban đại diện CMHS, cán bộ và nhân dân xã Gia Văn về nội dung kế hoạch chiến lược trên mọi phương tiện thông tin đại chúng, lấy ý kiến để thống nhất nhận thức và hành động của toàn thể CBGV, NV trong trường.

- Xây dựng khối đoàn kết nhất trí cùng nhau cộng đồng trách nhiệm, hoàn thành thắng lợi mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Xây dựng văn hoá nhà trường hướng tới các giá trị cốt lõi đã nêu trên.

- Làm tốt hơn nữa công tác Xã hội hoá giáo dục nhằm thu hút nhiều nguồn lực đầu tư cho phát triển giáo dục.

2. Giải pháp cụ thể.

2.1. Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác giáo dục học sinh.

- Đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá học sinh phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình và đối tượng học sinh. Đổi mới các hoạt động giáo dục, hoạt động tập thể, gắn học với hành, lý thuyết với thực tiễn; giúp học sinh có được những kỹ năng sống cơ bản.

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục toàn diện, đặc biệt là chất lượng giáo dục đạo đức và chất lượng văn hoá.

- Thực hiện tốt việc tự đánh giá chất lượng giáo dục của trường.

2.2. Xây dựng và phát triển đội ngũ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đủ về số lượng; có phẩm chất chính trị; có năng lực chuyên môn khá giỏi; có trình độ tin học, ngoại ngữ cơ bản, có phong cách sư phạm mẫu mực. Đoàn kết, tâm huyết, gắn bó với nhà trường, hợp tác, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ. Có kế hoạch bồi dưỡng tại chỗ thông qua việc chỉ đạo có hiệu quả các hoạt động của tổ chuyên môn. Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên cốt cán, có năng lực để xây dựng nguồn cán bộ chủ chốt trong nhà trường.

- Đánh giá chất lượng đội ngũ thường xuyên, chính xác trên cơ sở đó động viên khen thưởng kịp thời những CBGVNV có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

2.3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị giáo dục.

- Xây dựng cơ sở vật chất trang thiết bị giáo dục theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá, bảo quản và sử dụng hiệu quả, lâu dài.

Tích cực tham mưu với địa phương, làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục để tăng cường cơ sở vật chất phục vụ việc dạy và học.

2.4. Ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin.

- Triển khai rộng rãi việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, giảng dạy, tiến tới xây dựng kho học liệu điện tử, thư viện điện tử góp phần nâng cao chất lượng quản lý, dạy và học.

- Động viên cán bộ, giáo viên, CNV tự học hoặc theo học các lớp bồi dưỡng để sử dụng được máy tính phục vụ cho công việc, vận động cán bộ, giáo viên, công nhân viên mua sắm máy tính cá nhân phục vụ công tác giảng dạy.

2.5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục.

- Xây dựng nhà trường văn hoá, thực hiện tốt quy chế dân chủ trong nhà trường. Chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Huy động được các nguồn lực của xã hội, cá nhân tham gia vào việc phát triển nhà trường.

+ Nguồn lực tài chính: Ngân sách nhà nước.

Ngoài ngân sách: sự ủng hộ của các tổ chức XH, các doanh nghiệp, cha mẹ học sinh.

+ Nguồn lực vật chất:

Khuôn viên nhà trường, phòng học, phòng làm việc và các công trình phụ trợ. Trang thiết bị giảng dạy, công nghệ phục vụ dạy học.

2.6. Chương trình truyền thông, xây dựng thương hiệu

- Phát huy truyền thống nhà trường, khơi dậy niềm tự hào, tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên trong việc xây dựng thương hiệu và tín nhiệm của xã hội đối với Nhà trường.

- Xác lập tín nhiệm, thương hiệu đối với từng cán bộ giáo viên, nhân viên, học sinh và cha mẹ học sinh.

- Dẩy mạnh tuyên truyền, xây dựng truyền thống nhà trường, nêu cao tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên đối với quá trình xây dựng thương hiệu của nhà trường.

IV. TỔ CHỨC THEO DỜI, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH.

1. Phổ biến kế hoạch chiến lược: Kế hoạch chiến lược được phổ biến công khai tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường, cơ quan chủ quản, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức, cá nhân quan tâm đến nhà trường.

2. Tổ chức: Ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược chịu trách nhiệm điều phối quá trình triển khai kế hoạch chiến lược. Rà soát, điều chỉnh kế hoạch chiến lược sau từng giai đoạn sát với tình hình thực tế của nhà trường.

3. Lộ trình thực hiện kế hoạch chiến lược:

- **Giai đoạn 1: Từ năm 2015-2020**

+ Củng cố, nâng cao chất lượng trường chuẩn Quốc gia,

+ Tiếp tục xây dựng nhà trường trở thành một địa chỉ có uy tín về môi trường học tập, nền nếp, kỷ cương; có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội phát triển tài năng, tư duy sáng tạo.

+ Tạo điều kiện để cán bộ giáo viên được theo học các lớp bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn.

+ Đầu tư mua sắm trang thiết bị cho các phòng bộ môn.

+ Kiểm tra trường đạt Chuẩn Quốc gia năm học 2015-2016; Kiểm tra công nhận trường học thân thiện, học sinh tích cực vào năm 2016-2017; Kiểm

công tác tham mưu với UBND để được ưu tiên về mặt tài chính, nhân lực nhằm thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược.

- Đối với chính quyền địa phương và UBND thị xã Bến Cát.

+ Hỗ trợ tài chính hoạt động, nguồn nhân lực và đầu tư xây dựng CSVC nhà trường theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá.

Nơi nhận:

- PGD (để báo cáo);
- Các đ/c trong BGH (để phối hợp chỉ đạo);
- Các tổ chuyên môn (để thực hiện)
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Hiệp

**PHÊ DUYỆT
CỦA LÃNH ĐẠO PHÒNG GIÁO DỤC-ĐÀO TẠO BẾN CÁT**

PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Lê Minh Vũ